

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 126/2019/HS-ST
Ngày 24-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trí

Bà Trần Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1952 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Hoàng Thị C (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị T và 03 con, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 22/5/2019; tạm giam từ ngày 24/5/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 22/5/2019, Công an phường Trại Cau tuần tra kiểm soát phát hiện Phạm Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16H6-9491 có biểu hiện nghi vấn cất giữ trái phép chất ma túy tại khu vực ngã ba đường Nhà Thương – Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nên đã yêu cầu kiểm tra. Lực lượng công an thu giữ trong lòng bàn tay trái của N 05 gói nilon (03 gói nilon màu đỏ và 02 gói nilon màu trắng), bên trong các túi nilon đều có giấy bạc bọc chất bột màu trắng (nghi là ma túy). Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 16H6 – 9491. Tổ công tác đã dẫn giải N cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 231/KLGD (Đ6) ngày 23/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy bạc ngoài bọc bằng nilon thu giữ của Phạm Văn N có khối lượng là 1,5048 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, xét hỏi Phạm Văn N khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/5/2019, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 16H6 – 9491 đi đến khu vực ngõ 30 Trần Nguyên Hãn gặp và mua của 01 người nam giới không quen biết 05 gói ma túy (trong đó 03 gói nilon màu đỏ và 02 gói nilon màu trắng) với giá 1.500.000 đồng để sử dụng. N cầm 05 gói ma túy trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi N đi đến khu vực ngã ba đường Nhà Thương – Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ.

Tại bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Phạm Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Văn N từ 30 đến 36 tháng tù.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16H6 – 9491 thu giữ khi bắt giữ Phạm Văn N, hiện chưa xác minh làm rõ được nguồn gốc chiếc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tách chiếc xe trên để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Đối với người nam giới bán ma túy cho Phạm Văn N, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân chưa xác định được căn cước, lai lịch nên chưa có cơ sở để điều tra làm rõ nên không đề nghị HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, nội dung bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 22/5/2019, Phạm Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép 1,5048 gam Heroine tại khu vực ngã ba đường Nhà Thương – Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng với mục đích để sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo. Ngoài ra gia đình bị cáo còn xuất trình “Huân chương chiến sĩ giải phóng” hạng Ba và các tài liệu chứng cứ thể hiện bị cáo là người có công với cách mạng, đã từng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, là hội viên Hội cựu chiến binh thành phố Hải Phòng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo sinh năm 1952, tại thời điểm xét xử bị cáo đã trên 60 tuổi, theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi, bị cáo là “người cao tuổi” nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phạm Văn N 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22 tháng 5 năm 2019.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định niêm phong số 231/2019/PC09 (Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 20/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Phạm Văn N.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND Q. Lê Chân;
- CQCSĐT CAQ. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Thùy Linh

